

Bản án số: 42/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30/9/2019

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tán Nghị.

Bà Lê Thị Hoàng Thương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 84/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXX-ST ngày 13 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Diệu H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 02, thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 02, thôn T, xã p, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2019, quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là bà Lê Thị Diệu H trình bày:**

Bà và ông T xây dựng gia đình với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện Thắng Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà sống chung tại Tổ 02, thôn T, xã P, huyện v, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Vợ chồng sống ly thân đã hơn 01 năm nay, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay bà xác định không còn tình cảm gì với ông T nữa, mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông T.

- Về quan hệ con chung: Bà xác định bà và ông T có 02 con chung tên là Nguyễn Lê Ý N, sinh ngày 24/02/2011 và Nguyễn Lê Ý V, sinh ngày 01/5/2017. Tại phiên tòa, bà có nguyện vọng được nuôi 02 con, ông T tự nguyện cấp nuôi 02 con mỗi tháng 8.000.000đ (4.000.000đ/ 01 con) thì bà đồng ý.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

*** *Quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay bị đơn là ông Nguyễn Hữu T trình bày:***

Ông thống nhất với trình bày của nguyên đơn về thời gian, địa điểm và điều kiện kết hôn. Ông xác định trong thời gian chung sống thì giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình quan điểm sống không hợp nên vợ chồng cãi vã nhau, ngoài ra ông T cho rằng bà H có người đàn ông khác nên không còn yêu thương ông nữa; ông cũng thừa nhận là có 01 lần vì nóng giận nên ông có tát vợ 01 cái và vợ chồng sống ly thân đã hơn 01 năm nay. Nay bà H xin ly hôn thì ông không đồng ý ly hôn vì ông cho rằng con cái còn quá nhỏ và mong muốn có thời gian để hàn gắn mâu thuẫn của vợ chồng.

Về con chung: Ông xác định có 02 con chung tên là Nguyễn Lê Ý N, sinh ngày 24/02/2011 và Nguyễn Lê Ý V, sinh ngày 01/5/2017. Trường hợp vợ chồng ly hôn thì ông đồng ý giao 02 con cho bà H nuôi dưỡng; ông tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 8.000.000đ (4.000.000đ/con) cho đến khi con đến tuổi thành niên (18 tuổi).

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*** *Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:*** 01 Trích lục kết hôn (bản sao); 02 Giấy khai sinh của con chung (bản sao); 02 CMND (bản sao), 01 Sổ hộ khẩu (bản sao); bản tự khai của nguyên đơn và bị đơn; biên bản lấy lời khai của con chung, biên bản xác minh tại địa phương của Tòa án.

*** *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.***

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của bà Lê Thị Diệu H và áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình xử cho bà Lê Thị Diệu H được ly hôn ông Nguyễn Hữu T. Về

con chung: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của bà H ông T về việc giao 02 con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 mỗi tháng 8.000.000đ. Về tài sản chung: Bà H và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung bà H ông T xác định không có nên không đề cập đến. Về án phí HNGĐST bà H phải chịu theo quy định của pháp luật, án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Lê Thị Diệu H khởi kiện bị đơn là ông Nguyễn Hữu T về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại huyện Hòa Vang. Do vậy, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Lê Thị Diệu H và ông Nguyễn Hữu T xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại UBND xã Điện Thắng Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hội đủ các điều kiện do Luật HN&GD Việt Nam quy định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Lê Thị Diệu H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng nên tha thiết xin ly hôn, còn ông Nguyễn Hữu T không đồng ý ly hôn vì cho rằng con còn quá nhỏ. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa thì HĐXX có đủ cơ sở để xác định: Quá trình sống chung thì giữa vợ chồng bà Lê Thị Diệu H và ông Nguyễn Hữu T xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình quan điểm sống không hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau; ông bà đã sống ly thân từ hơn 01 năm nay, mỗi người mỗi nơi không còn quan tâm gì đến nhau. Ông T nhiều lần xin cho thời gian để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng lại không có động thái gì để thể hiện mong muốn hàn gắn. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng bà Lê Thị Diệu H và ông Nguyễn Hữu T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích cuộc hôn nhân không đạt được. Do đó HĐXX xét thấy yêu cầu xin được ly hôn của bà H đối với ông T là chính đáng, phù hợp với pháp luật nên cần áp dụng Điều 56 Luật HNGĐ xử cho bà H được ly hôn đối với ông T.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Diệu H và ông Nguyễn Hữu T xác định có 02 con chung tên là Nguyễn Lê Ý N, sinh ngày 24/02/2011 và Nguyễn Lê Ý V, sinh ngày 01/5/2017. Tại phiên tòa, bà H và ông T đều thống nhất giao 02 con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng; ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 8.000.000đ (4.000.000đ/

01 con) cho đến khi từng con chung đến tuổi thành niên (18 tuổi). Xét sự thỏa thuận về nuôi con của các bên đương sự là tự nguyện, bảo đảm cho sự phát triển của con chung nên cần chấp nhận. Các bên đương sự vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Bà H và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung bà H ông T xác định không có nên HĐXX không đề cập giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

[4] Án phí Hôn nhân gia đình: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà Lê Thị Diệu H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Án phí Dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Hữu T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 118 Luật Hôn nhân gia đình, Điều 147, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Diệu H đối với ông Nguyễn Hữu T về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*".

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lê Thị Diệu H được ly hôn ông Nguyễn Hữu T.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên là Nguyễn Lê Ý N, sinh ngày 24/02/2011 và Nguyễn Lê Ý V, sinh ngày 01/5/2017 cho bà Lê Thị Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 02 mỗi tháng 8.000.000đ (*tám triệu đồng*) (4.000.000đ/01 con/01 tháng) cho đến khi từng con chung đến tuổi thành niên (18 tuổi).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Án phí HNGĐ-ST 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà Lê Thị Diệu H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại

biên lai thu số 2308 ngày 22/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà Lê Thị Diệu H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình.

Án phí Dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Hữu T phải chịu.

4. Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hòa Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Vang;*
- *UBND xã Điện Thắng Trung, tx. Điện Bàn, QN*
(Số ĐKKH: 45 ngày 27/7/2010);
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đax ký

Phạm Anh Tuấn